

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 225/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 31/8/2022
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Duy Phi

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Đồng, Ông Nguyễn Tất Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 153/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2021/QĐXX-ST ngày 28 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đậu Thị T, sinh năm 1995. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Xóm T, xã K, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Vương Đ, sinh năm 1990. Vắng mặt dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2.

Địa chỉ: Xóm T, xã G, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai nguyên đơn chị Đậu Thị T trình bày:

Chị T kết hôn anh Nguyễn Vương Đ vào ngày 13/9/2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng chị T sống hạnh phúc bên nhau được một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng chị T là do tính cách 02 (hai) người không hợp nhau, cuộc sống chung vợ chồng rất nặng nề, vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc

phạm nhau. Do tình cảm vợ chồng không còn nên chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị T được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Chị Đậu Thị T và anh Nguyễn Vương Đ có 01 người con chung là Nguyễn Thị Anh T, sinh ngày 13/8/2019. Khi vợ chồng sống ly thân con chung sống cùng với chị T tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An nay ly hôn chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị Đậu Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Vương Đ vắng mặt dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

Tại biên bản ghi lời khai người làm chứng bà Nguyễn Thị X là mẹ đẻ của bị đơn anh Nguyễn Vương Đ, bà X trình bày: Con trai bà là anh Nguyễn Vương Đ kết hôn với chị Đậu Thị T vào năm 2018. Sau khi kết hôn vợ chồng anh Đ và chị T về sống với gia đình bà Xoan tại xóm Tân Thịnh, xã G, huyện Đ, tỉnh Nghệ An sau đó đi vào miền nam làm việc; cuộc sống vợ chồng anh Đ, chị T hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, dù đã được 02 gia đình, làng xóm hòa giải, khuyên bảo nhưng không thể đoàn tụ và đã sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn trong cuộc sống chị T, anh Đ là do tính cách không hợp nhau, quan điểm sống bất đồng dẫn đến cãi vã, xúc phạm nhau. Trong thời gian ly thân chị T bỏ về sống với cha mẹ đẻ tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, còn anh Đ vẫn sống chung với bà Xoan sau đó đi làm ăn ở miền nam. Mặc dù đi làm ăn xa nhưng anh Đ vẫn thường xuyên liên lạc về với gia đình và có về thăm nhà vào dịp lễ tết. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng đầy đủ cho anh Đ và bà là người nhận thay, sau khi nhận các văn bản tố tụng đó bà Xoan đã thông cho anh Đ nhưng anh Đ không thể có mặt để giải quyết vụ án vì bận công việc. Về con chung: Vợ chồng anh Đ và chị T có 01 người con chung là Nguyễn Thị Anh T, sinh ngày 13/8/2019, khi vợ chồng anh Đ, chị T sống ly thân cháu Thư sống cùng với chị T tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Tại biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Giang Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An vào ngày 24/6/2022 thấy rằng: Anh Nguyễn Vương Đ và chị Đậu Thị T kết hôn với nhau vào ngày 13/9/2018. Vợ chồng anh Đ, chị T có 01 người con chung là Nguyễn Thị Anh T, trong cuộc sống vợ chồng anh Đ chị T có phát sinh mâu thuẫn như thế nào chính quyền địa phương không rõ nhưng hiện nay vợ chồng anh Đ, chị T đã sống ly thân.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Qua xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa cho thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đậu Thị T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự và thẩm quyền giải quyết là của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại thời điểm khởi kiện, bị đơn là anh Nguyễn Vương Đ cư trú tại xóm Tân Thịnh (cũ là xóm Tân Tiến), xã G, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Đậu Thị T, vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh Nguyễn Vương Đ vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết không có lý do dù đã được Tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ. Vì vậy, việc giải quyết vụ án, xét xử vụ án vắng mặt bị đơn, nguyên đơn là đúng quy định tại Điều 207 và Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Xét đề nghị của nguyên đơn chị Đậu Thị T về việc ly hôn và nuôi con chung, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đậu Thị T và anh Nguyễn Vương Đ kết hôn với nhau ngày 13/9/2018 do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hợp lệ theo quy định của pháp luật, cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc bên nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn là do tính cách hai người không hợp nhau, cuộc sống vợ chồng rất nặng nề, thường xuyên xảy ra cãi vã không tôn trọng nhau, chị T và anh Đ đã sống ly thân từ cuối năm 2019 đến nay và từ đó mỗi người tự lo cho cuộc sống riêng của mình, giữa chị T và anh Đ không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Đ.

Xét tình cảm giữa chị Đậu Thị T và anh Nguyễn Vương Đ thực sự không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đậu Thị T là phù hợp với các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị Đậu Thị T và anh Nguyễn Vương Đ có 01 con chung là Nguyễn Thị Anh T, sinh ngày 13/8/2019. Xét đề nghị của chị T về việc được trực tiếp nuôi dưỡng con chung thấy rằng: Khi chị T và anh Đ sống ly thân cháu Thư sống cùng với chị T tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, cháu Thư đang còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, chấp nhận đề nghị của chị T giao con chung Nguyễn Thị Anh T cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ.

Về tài sản chung: Chị Đậu Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 227, 228 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Đậu Thị T.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đậu Thị T và anh Nguyễn Vương Đ được ly hôn.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Anh T, sinh ngày 13/8/2019 cho chị Đậu Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Thụ trưởng thành (đủ 18 tuổi). Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Vương Đ.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

Án phí: Chị Đậu Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp (*Chị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo BL số 0002566 ngày 06/6/2022 tại Chi cục THADS huyện Đô Lương*).

Các đương sự vắng mặt tại phiên toàn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- UBND xã G, huyện Đ;
- Lưu HS.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀN**

Đặng Duy Phi